

 <p>BỆNH VIỆN MẮT TP. HCM</p>	PHÁC ĐỒ ĐIỀU TRỊ TẮC TĨNH MẠCH TRUNG TÂM VỔNG MẠCH	Mã số :
		Hiệu lực từ ngày :
		Lần ban hành :
		Trang :
		Mã đơn vị :

I. CHẨN ĐOÁN:

Giảm thị lực

FO: giảm thị phù, tĩnh mạch giãn, nghèo ngoèo, xuất huyết dọc theo tĩnh mạch (toàn bộ VM hoặc ½ trên hoặc ½ dưới), có thể có xuất tiết dạng bông rã rác, võng mạc vùng HÐ phù.

Chẩn đoán vị trí: Tắc TMTTVM (CRVO), tắc bán TMTTVM trên hoặc dưới (Heni-CRVO)

Chẩn đoán thể: thiếu máu hoặc không thiếu máu trên lâm sàng.

II. XÉT NGHIỆM:

1. XN máu: CTM, glycemie, đếm TC, Lipid, Cholesterol, HDL, LDL, triglyceride.
2. Khám tim mạch
3. Chụp hình màu đáy mắt
4. Chụp mạch huỳnh quang khi xuất huyết tan bớt thường sau 2-3 tháng (dựa trên theo dõi lâm sàng FO)
5. OCT: đánh giá mức độ và diễn tiến của phù HÐ

III. THEO DÕI VÀ ĐIỀU TRỊ:

1. **Điều trị căn nguyên:** CHA, tiểu đường, các bệnh về máu, bệnh toàn thân đi kèm...
2. **Điều trị hỗ trợ:**
Thuốc chống kết tập tiểu cầu: Aspegic 250 1 gói/ngày
Tăng cung cấp oxy cho VM và giảm phù: Duxil 2v/ngày; Vastarel 3v/ngày; Tanakan 3v/ngày.
3. **Điều trị phòng ngừa biến chứng:** Glaucom tân mạch, tân mạch VM và phù HÐ bằng Laser

4. Theo dõi:

- *Thể thiếu máu:* tái khám mỗi ½ tháng 1 lần đến khi có kết quả chụp mạch huỳnh quang
- *Thể không thiếu máu:* tái khám 1 tháng 1 đến khi có kết quả chụp mạch huỳnh quang.

Tùy theo kết quả chụp mạch huỳnh quang sẽ tái khám 1 hoặc 2, 3 tháng 1 lần. Mỗi lần khám: Thị lực, chụp hình màu đáy mắt, soi góc Tp, khám phát hiện tâm mạch bờ đồng tử.

FO: tình trạng xuất huyết, phù HD.

	Người soạn thảo	Người kiểm tra	Người giám sát	Người phê duyệt
Chữ ký				
Họ và tên	BS Trần Huy Hoàng	BS. Trần Huy Hoàng	BS. Bùi.t.Thu Hương	BS. Trần Anh Tuấn
Chức danh	BS Trưởng Khoa	BS Trưởng khoa	TP.KHTH	GIÁM ĐỐC